TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 03 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, 271, khoản 2 Điều 273 và khoản 2 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn anh Bàn Trung P rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); bị đơn chị Ma Thị Bích L không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2026/TLST - HNGĐ ngày 30/01/2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung", giữa:

**** Nguyên đơn***: Anh Bàn Trung P - sinh năm 1996;

**** Bị đơn***: Chị Ma Thị Bích L - sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Thái Nguyên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về quyền khởi kiện lại vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Về án phí: Trả lại số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000478 ngày 30 tháng 01 năm 2026 cho anh Bàn Trung P.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - VKSND khu vực 8 - Thái Nguyên; - Phòng THADS khu vực 8 - Thái Nguyên; - TAND tỉnh Thái Nguyên; - Các đương sự; - Lưu hồ sơ.	**THẨM PHÁN** **(đã ký)** **Tạ Huyền Trang**